

Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP khuyến cáo các nhà đầu tư nên đọc kỹ các thông tin trong tài liệu này và Quy chế chào bán cạnh tranh trước khi tham dự chào mua. Nhà đầu tư có trách nhiệm nghiên cứu Bản công bố thông tin này, đồng thời tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP ĐẦU TƯ TẠI CTCP KHOÁNG SẢN FICO BÌNH PHƯỚC

FICO

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP

Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại : (84-28) 3823 0809

Fax: (84-28) 3821 3233

TỔ CHỨC TƯ VẤN

BAOVIET  **Securities**
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Tháng 11 năm 2021

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Về việc chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước thông qua chào bán cạnh tranh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước (BIFICO).
- Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 23/02/2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP về việc phê duyệt chủ trương và phương án thoái vốn tại Công ty CP Khoáng sản FiCO Bình Phước (BiFiCO);
- Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐQT ngày 10/05/2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP về việc thay đổi phương án thoái vốn Tổng Công ty FiCO tại Công ty CP Khoáng sản FiCO Bình Phước.
- Căn cứ Quyết định số 256/QĐ-FiCO ngày 15/10/2021 của Tổng giám đốc Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP về việc phê duyệt giá khởi điểm thoái vốn tại Công ty CP Khoáng sản FiCO Bình Phước.
- Phương thức chào bán vốn cổ phần: chào bán cạnh tranh.
- Thông tin về vốn cổ phần chào bán:
 - + Tên Công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước (BIFICO)
 - + Giá chào bán/ Giá khởi điểm: **10.400 đồng/cổ phần**
 - + Số lượng cổ phần chào bán: 534.000 cổ phần

MỤC LỤC

| | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN..... | 5 |
| 1. Tổ chức chào bán | 5 |
| 2. Tổ chức tư vấn..... | 5 |
| II. CÁC KHÁI NIỆM..... | 5 |
| III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CHÀO BÁN | 6 |
| 1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng | 6 |
| 2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển | 6 |
| 3. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phần được thoái vốn..... | 8 |
| 4. Phần vốn sở hữu tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FICO Bình Phước..... | 8 |
| 5. Tỷ lệ vốn cổ phần chào bán/ vốn điều lệ..... | 8 |
| 6. Tỷ lệ vốn cổ phần chào bán/vốn cổ phần đang sở hữu | 8 |
| 7. Tỷ lệ sở hữu vốn cổ phần dự kiến sau khi thoái vốn..... | 8 |
| IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FICO BÌNH PHƯỚC (BIFICO)..... | 9 |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển | 9 |
| 2. Cơ cấu thành viên góp vốn của Công ty..... | 10 |
| 3. Danh sách Công ty mẹ và các Công ty con, công ty liên kết của Tổ chức có phần vốn được chào bán | 11 |
| 4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất (nếu có) | 11 |
| 5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu..... | 12 |
| 6. Tình hình tài sản của Công ty | 13 |
| 7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của BIFICO: Không có..... | 13 |
| 8. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới BIFICO: Không có..... | 13 |
| V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN | 13 |
| 1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản FICO Bình Phước | 13 |

| | |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 2. Tổng số vốn cổ phần dự kiến thoái: 534.000 cổ phần, chiếm 30% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước..... | 13 |
| 3. Giá khởi điểm: 10.400 đồng/cổ phần | 13 |
| 4. Phương pháp tính giá:..... | 13 |
| 5. Phương thức chuyển nhượng vốn: | 13 |
| 6. Tổ chức tư vấn chào bán:..... | 13 |
| 7. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:..... | 13 |
| 8. Đăng ký mua: | 14 |
| 9. Thời gian đăng ký mua vốn góp dự kiến:..... | 14 |
| 10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: | 14 |
| 11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: | 14 |
| 12. Các loại thuế có liên quan:..... | 14 |
| 13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn: | 14 |
| VI. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN | 14 |
| 1. Tổ chức tư vấn..... | 14 |
| 2. Tổ chức kiểm toán..... | 15 |
| VII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY | 15 |

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức chào bán

TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP

Ông Cao Trường Thọ Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước cung cấp là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Ông Nguyễn Văn Khánh Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán vốn cổ phần do Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn và tổ chức thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- | | |
|--------------------------------------|-------------------------------------------------|
| + FIC: | Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP. |
| + Tổ chức chào bán: | Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP. |
| + BVSC: | Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. |
| + ĐHĐCĐ: | Đại hội đồng cổ đông. |
| + HĐTV: | Hội đồng thành viên. |
| + BKS: | Ban kiểm soát. |
| + BCTC: | Báo cáo tài chính. |
| + Công ty: | Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước. |
| + Tổ chức có phần vốn được chào bán: | Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước. |
| + BIFICO: | Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước. |

Những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CHÀO BÁN

1. Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP**
Trụ sở chính: Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (84-28) 3823 0809
Fax: (84-28) 3821 3233
Website: <https://fico.com.vn/>

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 21/05/2021

Vốn điều lệ: 1.270.000.000.000 đồng

Lĩnh vực kinh doanh: Kinh doanh vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt trong xây dựng, khai thác đá, cát, sỏi, đất sét; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, kinh doanh bất động sản.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

➤ Quá trình hình thành:

Tiền thân của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1-CTCP hiện nay là Công ty Vật liệu Xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập từ năm 1976. Năm 1980, Công ty được đổi tên thành Liên hiệp các Xí nghiệp Gạch ngói Sành sứ, trực thuộc Bộ Xây dựng. Năm 1984, đơn vị được tổ chức lại thành Liên hiệp các Xí nghiệp Vật liệu xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng (Quyết định số 1390/BXD-TCCB ngày 13/10/1984).

Năm 1995, thực hiện Quyết định số 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục sắp xếp các DNNN, Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 (FiCO) được thành lập theo Quyết định số 997/BXD-TCLĐ ngày 20/11/1995 với cơ cấu tổ chức như sau: FiCO có tổng số 8 đơn vị thành viên và 2.189 cán bộ công nhân viên. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: Sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản như gạch, ngói xây dựng, gạch Block, gạch ceramic, gạch ốp lát, cao lanh, sứ vệ sinh; Xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh vật tư phục vụ sản xuất VLXD; Khai thác và chế biến khoáng sản.

➤ Giai đoạn từ năm 1996 đến năm 2000:

Đây là những năm đầu tiên đơn vị hoạt động theo cơ chế quản lý của một Tổng Công ty. Về tổ chức, Tổng Công ty có 11 đơn vị thành viên với 4.865 CBCNV.

➤ Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005:

Tổng công ty đã bắt đầu triển khai nhiều dự án đầu tư đa ngành nghề mới như: sản xuất xi măng, đầu tư kinh doanh bất động sản, kính xây dựng... đã chú trọng trong lĩnh vực phát triển thị trường, xuất nhập khẩu VLXD... Địa bàn hoạt động của Tổng Công ty đã trải rộng trên khắp cả nước và vươn ra quốc tế. Trong giai đoạn này, Tổng Công ty có 16 đơn vị thành viên (kể cả các đơn vị phụ thuộc) với tổng số 7.132 CBCNV.

Từ năm 2003, thực hiện Quyết định số 1404/QĐ-BXD ngày 24/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng Công ty đã chính thức đổi tên viết tắt từ BMC No 1 Thành FiCO và phát triển thương hiệu FiCO.

➤ **Giai đoạn từ năm 2006 đến tháng 6/2010:**

Năm 2006, Tổng Công ty FiCO chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2438/QĐ-BXD ngày 30/12/2005 của Bộ Xây dựng. Giai đoạn này, Tổng Công ty gồm có: Công ty mẹ - Tổng Công ty và 05 đơn vị phụ thuộc; 05 Công ty con; 14 Công ty liên kết và 02 Công ty Liên doanh. Các Công ty con và Công ty liên kết là các đơn vị trực thuộc trước đây thuộc Tổng Công ty đã cổ phần hóa theo quy định. Phần lớn các Công ty này sau khi cổ phần hóa đều hoạt động hiệu quả cao như CTCP Hóa An, CTCP Coteccons... Trong giai đoạn này, Tổng Công ty thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm gồm:

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu. Trong đó đặc biệt chú trọng việc quảng bá và xây dựng thương hiệu với bạn hàng trong nước và quốc tế, coi trọng hiệu quả thiết thực và định hướng chiến lược các dòng sản phẩm cao cấp phục vụ xuất khẩu. Điển hình trong công tác này là các đơn vị như Công ty Thương mại VLXD FiCO, CTCP Đầu tư và Kinh doanh VLXD FiCO (BMT), CTCP Kỹ thuật và Xây dựng VLXD (COTEC).

- Tăng cường liên doanh liên kết và Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực xây lắp và xử lý nền móng... Điển hình như các đơn vị: Công ty CP Coteccons, Công ty TNHH Liên doanh CHUNWO-FiCO (với Hongkong), Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng FiCO-COREA (với Hàn Quốc) ...

- Đẩy mạnh công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản, đồng thời tăng cường việc tìm kiếm và hợp tác với các đối tác để mở rộng quy mô và phạm vi đầu tư các công trình, dự án, trong đó chú trọng đầu tư các dự án khu dân cư và văn phòng, căn hộ cao cấp. Một số các công trình tiêu biểu mà Tổng Công ty triển khai như: Khu căn hộ cao cấp City Garden Vietnam (59 Ngô Tất Tố, TP. HCM), Tòa nhà Horizon (214 Trần Quang Khải, TP.HCM), Dự án Chung cư Vạn Đô (348 Bến Vân Đồn, TP.HCM)...

- Tiếp tục ưu tiên cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng truyền thống với các sản phẩm xi măng (đen và trắng), các loại VLXD cao cấp phục vụ xuất khẩu (Gạch ceramic, granite, ngói, gạch xây dựng các loại, đá, cát trắng, sản phẩm sau kính...). Điển hình như việc triển khai các dự án: Xi măng Tây Ninh, Xi măng trắng (BMT), Đá xuất khẩu (Phước Hòa), Nghiền cát siêu mịn để xuất khẩu (Cam Ranh) và các dự án cải tạo nâng cấp các dây chuyền sản xuất gạch ngói ở các đơn vị VITALY, Thanh Thanh, Đồng Nai...

➤ **Giai đoạn tháng 6/2010 đến tháng 9/2016:**

Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng về công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 614/QĐ-BXD ngày 10/06/2010 về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 sang mô hình hoạt động Công ty TNHH Một thành viên cho đến khi thực hiện cổ phần hóa.

➤ **Từ tháng 10/2016 trở đi:**

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 03/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 đã tiến hành chào bán 25.006.300 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào ngày 19/08/2016 với giá đấu thành công bình quân: 10.502 đồng/ cổ phần.

Ngày 28/09/2016, được sự đồng ý của Bộ Xây dựng, Ban chỉ đạo cổ phần hóa FiCO đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kể từ ngày 01/10/2016, Tổng Công ty FiCO chính thức được chuyển thành Công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP (FiCO), vốn điều lệ là 1.270.000.000.000 đồng (theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01/10/2016).

Tổng Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 43/2018/GCNCP-VSD ngày 13/06/2018, số lượng chứng khoán đăng ký 127.000.000 cổ phiếu.

Ngày 02/08/2018, cổ phiếu của Tổng Công ty chính thức lên giao dịch tại sàn UpCOM.

3. Mọi quan hệ với tổ chức có cổ phần được thoái vốn

Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước (BIFICO).

4. Phần vốn sở hữu tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước

Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP sở hữu 30% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước (BIFICO).

5. Tỷ lệ vốn cổ phần chào bán/ vốn điều lệ

Tỷ lệ vốn cổ phần chào bán/ vốn điều lệ là 30%.

6. Tỷ lệ vốn cổ phần chào bán/vốn cổ phần đang sở hữu

Tỷ lệ vốn cổ phần chào bán/vốn cổ phần đang sở hữu là 100%.

7. Tỷ lệ sở hữu vốn cổ phần dự kiến sau khi thoái vốn

Tỷ lệ sở hữu vốn cổ phần dự kiến sau khi thoái vốn là 0%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FICO BÌNH PHƯỚC (BIFICO)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Giới thiệu chung

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN FICO BÌNH PHƯỚC**

Tên tiếng Anh: **FICO BINH PHUOC MINERALS JOINT STOCK COMPANY**

Trụ sở chính: Số 408 đường Nguyễn Huệ, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 02713.612111

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 3800653444 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 25/01/2010 và điều chỉnh lần thứ 7 ngày 22/01/2021.

Giấy phép khai thác khoáng sản: Số 232/GP-BTNMT do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 23/01/2018, cụ thể khai thác bằng phương pháp lộ thiên mỏ puzolan làm phụ gia xi măng thuộc ấp 8, xã An Khương, huyện Hớn Quán, tỉnh Bình Phước:

+ Diện tích khu vực khai thác: 32 ha

+ Thời hạn khai thác: 29 năm

Vốn điều lệ: 17.800.000.000 đồng (*Mười bảy tỷ tám trăm triệu đồng*)

Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
Cắt tạo đá và hoàn thiện đá

Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét

Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao

Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu

Trồng rừng và chăm sóc rừng

Trồng cây ăn quả

Trồng cây điều

Trồng cây hồ tiêu

Trồng cây cao su



Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ

Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng

Xây dựng nhà các loại

Trồng cây gia vị, cây dược liệu

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác

Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại

Trồng cây lâu năm khác

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ

Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Chính)

Kho bãi và lưu giữ hàng hóa

b. Tóm tắt quá trình hình thành, phát triển

Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước (BIFICO) được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3800653444 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 25/01/2010 và điều chỉnh lần thứ 7 ngày 22/01/2021.

Hoạt động chính của Công ty là: Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Chi tiết: Khai thác, chế biến và kinh doanh khoáng sản.

2. Cơ cấu thành viên góp vốn của Công ty

| STT | Tên thành viên | Địa chỉ | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ |
|-----|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------|
| 1 | CTCP Xây dựng Bình Phước | Thị xã Đồng Xoài, Bình Phước | 544.000 | 30,56% |
| 2 | Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP | Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | 534.000 | 30,00% |
| 3 | Công ty TNHH An Lộc | Số 223 đường Nguyễn Huệ, Phường An Lộc, Thị xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước | 511.200 | 28,72% |
| 2 | CTCP Xi măng FiCO Tây Ninh | Số 433, đại lộ 30/4, Phường 1, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh | 190.800 | 10,72% |
| | Tổng | | 1.780.000 | 100% |

Nguồn: BIFICO

3. Danh sách Công ty mẹ và các Công ty con, công ty liên kết của Tổ chức có phần vốn được chào bán

- a. Công ty mẹ: Không có
- b. Công ty con: Không có
- c. Công ty liên kết: Không có

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất (nếu có)

4.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất (nếu có):

Năm 2019, do Công ty gặp vấn đề nghiêm trọng trong công tác quản lý và vận hành nên doanh thu sụt giảm mạnh so với năm 2018. Từ năm 2020 cho đến nay, Công ty hầu như đã dừng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu | 31/12/2018 | 31/12/2019 | 31/12/2020 | % tăng, giảm 2020/2019 |
|-----|-----------------|----------------|----------------|-----------------|------------------------|
| 1 | Tổng giá trị TS | 23.425.748.010 | 17.994.868.533 | 18.047.967.711 | 0,30% |
| 2 | DT thuần | 14.775.616.134 | 13.873.071 | - | N/A |
| 3 | LN từ HĐKD | 1.722.499 | (719.653.204) | (369.467.751) | N/A |
| 4 | Lợi nhuận khác | 420.412 | (1.647.683) | (6.171.936.475) | N/A |
| 5 | LN trước thuế | 2.142.911 | (721.300.887) | (6.541.404.226) | N/A |
| 6 | LN sau thuế | 1.714.329 | (726.727.138) | (6.541.404.226) | N/A |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 và BCTC tự lập năm 2020 của BIFICO

4.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019

a. Thuận lợi:

– Được sự quan tâm, tạo điều kiện của một số cổ đông và các Sở, Ban, Ngành liên quan trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

– Sự cố gắng vượt qua khó khăn thách thức trong điều kiện thiếu thốn của Cán bộ nhân viên Công ty.

b. Khó khăn:

– Chưa tăng vốn điều lệ nên chưa triển khai đầu tư mỏ theo giấy phép khai thác được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

– Đối tác cũ lâu năm là Công ty CP Xi măng FICO Tây Ninh ngừng việc ký hợp đồng mua bán đá với Công ty ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động của Công ty.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2019 | Năm 2020 |
|-----------------------------------------------------------------------|-----|------------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | Lần | 0,03 | 0,01 |
| + Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn | Lần | 0,03 | 0,01 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 4,75% | 41,27% |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 4,98% | 70,27% |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân | Lần | N/A | N/A |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | Lần | 0,00 | 0,00 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | -5.238,40% | N/A |
| + Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu bình quân | % | -4,24% | -61,71% |
| + Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản | % | -4,04% | -36,24% |
| + Tỷ suất Lợi nhuận thuần từ HĐKD/Doanh thu thuần | % | -5.187,41% | N/A |

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2019 và BCTC tự lập năm 2020 của BIFICO

6. Tình hình tài sản của Công ty

Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2020:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Khoản mục | Nguyên giá | Hao mòn lũy kế | Giá trị còn lại |
|-------------------|--------------------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| 1. | Tài sản cố định hữu hình | 898.868.636 | 823.962.906 | 74.905.730 |
| 2. | Tài sản cố định vô hình | 0 | 0 | 0 |
| Tổng cộng: | | 898.868.636 | 823.962.906 | 74.905.730 |

Nguồn: BCTC tự lập năm 2020 của BIFICO

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của BIFICO: Không có

8. Các thông tin - các tranh chấp kiện tụng liên quan tới BIFICO: Không có

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước

2. Tổng số vốn cổ phần dự kiến thoái: 534.000 cổ phần, chiếm 30% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước.

3. Giá khởi điểm: 10.400 đồng/cổ phần

4. Phương pháp tính giá:

Căn cứ Quyết định số 256/QĐ-FiCO ngày 15/10/2021 của Tổng giám đốc Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP về việc phê duyệt giá khởi điểm thoái vốn tại Công ty CP Khoáng sản FiCO Bình Phước.

5. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Quyết định số 52/NQ-HĐQT ngày 10/05/2021 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP về việc thay đổi phương án thoái vốn Tổng Công ty FiCO tại CTCP Khoáng sản FiCO Bình Phước, việc chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP tại CTCP Khoáng sản FiCO Bình Phước được thực hiện theo phương thức chào bán cạnh tranh dưới 100 nhà đầu tư.

6. Tổ chức tư vấn chào bán:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Địa chỉ: Lầu 8, 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 39146888 Fax: (028) 39147999

Website: www.bvsc.com.vn

7. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:

Dự kiến quý IV/2021.

8. Đăng ký mua:

Thời hạn, phương thức thanh toán, chuyển giao quyền sở hữu vốn cổ phần, thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua vốn cổ phần,... được thực hiện theo Quy chế chào bán cạnh tranh vốn cổ phần của Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước.

9. Thời gian đăng ký mua vốn góp dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế bán chào bán cạnh tranh vốn cổ phần của Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP tại Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước do Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Hiện nay, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước không có quy định về việc giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài.

Ngoài Điều lệ, Công ty tuân thủ các quy định về giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Số lượng vốn cổ phần chào bán thông qua chào bán cạnh tranh là 30% vốn điều lệ BIFICO. Nhà đầu tư nước ngoài được đăng ký mua tối đa số lượng cổ phần chào bán.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Không.

12. Các loại thuế có liên quan:

a. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

b. Các loại thuế khác:

Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước kê khai và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn:

Theo Quy chế chào bán cạnh tranh do Ban tổ chức chào bán ban hành.

VI. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức tư vấn

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Địa chỉ: Lầu 8, 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 39146888 Fax: (028) 39147999

Website: www.bvsc.com.vn

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Chi nhánh: Phòng 408, Cao ốc VP Hoàng Anh Safomec, số 7/1 Thành Thái,
Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3832 9969 Fax: (84-28) 3832 9959

VII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG CÁC THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Trên cơ sở các thông tin và tài liệu do Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước cung cấp, Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực - phù hợp với thực tế và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản - hoạt động - tình hình tài chính - kết quả và triển vọng của công ty.

Bản công bố thông tin này đã được Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP cung cấp.

Tổng Công ty Vật liệu xây dựng số 1 - CTCP và Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước cung cấp thông tin không chính xác và trung thực.

Tuy nhiên, do đợt chuyển nhượng vốn này không phải là đợt phát hành huy động vốn của doanh nghiệp để huy động vốn cho Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu thành viên góp vốn và không làm thay đổi mức vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước nên bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn thông tin đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/ thông báo đến Nhà đầu tư về tình hình, kết quả, triển vọng và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra ý kiến đánh giá nào với hàm ý bảo đảm giá trị vốn cổ phần. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên nghiên cứu kỹ bản công bố thông tin này và tìm hiểu thêm các thông tin có liên quan khác về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo tài chính kiểm toán, tình hình doanh nghiệp,... trước khi tham gia chuyển nhượng.

TP.HCM, ngày...tháng ... năm 2021

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP

TỔNG GIÁM ĐỐC 

CAO TRƯỜNG THỤ